

**Chuyện phiếm:** Lấy mắt đời nay xét chuyện đời xưa:

## LÀM VUA, QUAN VÕ HAY QUAN VĂN

HÀ THẮT LANG

Theo truyện Tây Hớn Diễn Nghĩa, Lưu Bang xuất thân là một tên Đình Trường (tương đương với Trưởng Ấp hay Chủ tịch Hội đồng Xã của ta), sau thành vua Cao Tổ của triều đại nhà Hớn. Triều đại của dòng họ này là một trong vài triều đại tồn tại lâu dài nhất của lịch sử Trung Hoa.



Chân dung Hán Cao Tổ tức Lưu Bang theo Wikipedia.

Truyện chép lúc Lưu Bang đang xông Hạng Võ, trên đường đi vào Thành Đô lên ngôi Hoàng Đế, trong một phút cảm khoái tột độ, đã lột máo của một quan văn cao cấp nhất của mình tên là Lục Giả vứt xuống đất, làm cho ông uể đi mà phán rằng: "Nãi công cư mã nhi đắc thiên hạ, an sự Thi Thư?", nghĩa là: Ta ngồi trên lưng ngựa mà được thiên hạ, sao phải học Thi Thư? Giảng Nôm cho dễ hiểu đoạn này thì phải nói rõ Lưu Bang đã lột cái đội trên đầu của ông quan văn đứng xó rớ gần đó đem quăng xuống đất rồi tè lên đó mà nói đại ý rằng: Ta nhờ ngồi trên lưng ngựa mà lấy được thiên hạ, tại sao phải bắt ta học tập kinh Thi kinh Thư của nhà Nho các người? Ngụ ý của Lưu Bang là nói rằng ta sở dĩ thành công đây là nhờ thanh

gươm yên ngựa, tức là nhờ vào các quan võ vào sanh ra tử với ta, đánh Nam dẹp Bắc với ta, chớ đâu có phải nhờ vào ba cái sách vở của Thánh hiền, hay là đám học trò mực, đám hủ Nho tức là bọn hành chánh chuyên môn các người.

Thừa Tướng Tiêu Hà lật đật can vua rằng: "Bệ hạ lấy được thiên hạ này quả là nhờ ngồi trên lưng ngựa, nhưng không thể ngồi trên lưng ngựa mà trị thiên hạ. Muốn giữ được giang sơn này, Bệ hạ phải nhờ chính nơi các quan đại phu này đó." Lưu Bang tức thì tuột xuống khỏi ngựa, đến trước mặt Lục Giả khom lưng xin lỗi ngay.

Đọc đoạn truyện này, theo thứ tự, có ba phần làm cho ta phải suy gẫm như sau: thứ nhất là tại sao Lưu Bang có hành động và lời nói như vậy; thứ nhì quan trọng nhất, là lời can gián của Tiêu Hà; thứ ba là hành động xin lỗi của Lưu Bang.

Hãy bàn điểm thứ ba trước. Đây là một phản ứng rất hay và cũng rất quen thuộc của Lưu Bang nói riêng, của các nhà lãnh tụ nói chung. Lúc bực tức cấp dưới thì cạo sát ván hoặc có khi xỉ vả một cách vô cớ, để rồi ngay sau đó vuốt ve o bế trở lại để sử dụng tiếp. Chính nhờ vào những phản ứng bén nhạy thuộc loại tâm lý chiến này mà các lãnh tụ thu phục được những người có tài hơn mình về làm tay chơn bộ hạ cho mình. Lưu Bang có được Trương Lương - kẻ có nhiều mưu trí, có được Hàn Tín - kẻ có nhiều tài điều binh đánh giặc, có được Tiêu Hà - kẻ có nhiều tài quản trị tiếp vận và tổ chức nội bộ, về phục vụ dưới trướng của mình, nhờ đó mới thắng nổi Hạng Võ, vốn có binh hùng tướng mạnh hơn, để dựng nên nghiệp đế.

Trở lại điểm thứ nhất, lấy con mắt đời nay mà xét và dùng ngôn từ sống sượng hiện đại để diễn nghĩa cho dễ thấm hơn thì hành động mất vệ sinh thậm mỹ và lời nói nông nổi kia của Lưu Bang là một cú xả xú báp của sếp lớn sau bao nhiêu ngày dồn nén và uẩn ức. Đám đá dành giựt thiên hạ lâu ngày dĩ nhiên là cực khổ gian nguy nhiều vì phải xông pha trận mạc, dầm sương dãi nắng, có khi bị bao vây đến gần chết đói, có khi phải di tản chiến thuật đến gần vắt giò lên cổ. Nhưng dù sao vẫn là thân phận đàn anh sếp lớn, những điều cực khổ gian nguy đó phần nhiều được dàn cảnh trình diễn với mục đích chiến tranh tâm lý, chứng tỏ lãnh tụ cũng đồng cam cộng khổ với anh em, cũng vào sanh ra tử với chiến hữu. Chớ đàn em quan văn sức mảy để cho sếp lớn đói thiệt, bệnh thiệt, đàn em quan võ thì đời nào để cho sếp lớn nguy thiệt hay chết thiệt. Sếp lớn mà ta khuông phò từ bấy lâu nay rủi có bề nào, một thăng cà chớn khác lên thay là khổ cả đám hết sao? Bởi vậy cái khổ về thân xác không đáng kể, chỉ có cái khổ tinh thần, cái cực trừu tượng mới là chịu hết muốn nổi thôi. Mà cái chịu không thấu này hầu hết là do mấy thăng chuyên môn hành chánh này bày ra, theo thì kẹt quá, nói theo danh từ khoa bảng thì sẽ bị “vong thân” quá, nhưng mà không theo thì chí lớn không thành.

Này nhé, thế nào sếp lớn cũng có y sĩ riêng để giữ gìn săn sóc cho cái long thể được bảo đảm xài lâu. Như vậy thì từ nay sếp lớn hết còn được ăn bất kể giờ giấc, uống bất kể tô chén, nhậu bất kể chai hũ như hồi còn là một tên bạch đình hay làm Trương Ấp; hết còn được lén phéng hưởng thụ cái khoái số ba một cách bừa bãi như hồi còn làm tướng vùng; có khi còn bị bắt phải tập thể dục hoặc chơi một môn thể thao nào đó cho nhỏ bớt cái thùng nước lèo lại, để khi đi kinh lý thì không có cái tướng đi bị các thầy tướng chê là không tốt, hậu vận sẽ không được khá như tướng đi của cụ Ngô. Nói tóm lại là phải kiêng cử và chừa tất cả những gì sách vở bảo là làm hại sức khỏe, làm giảm tuổi thọ cho dù phần nhiều những cái đó cụ Trương Ấp nhà ta rất thích. Kế đến là mấy cha nội Ban nghi lễ, mấy quan này chẳng những không cho sếp ăn mặc chim cò, cao bồi lạng

quang, mà còn lái nhải nhấc hoài tập hoài cho sếp sửa tướng đi, bỏ cách đi đứng ngang tàng như hồi chưa là cái thá gì hết mà dám nuôi mộng sau này làm cha hết thiên hạ. Chẳng những phải bỏ cái tật ăn nói ồn ào văng nước bọt tùm tùm, kèm theo toàn là chữ thề văng tục như hồi ăn chơi nhậu nhẹt với đám lục lăng thảo khấu chỉ giỏi nghề đánh giặc, mà trái lại mỗi câu nói từ kim khẩu phát ra phải là một tuyên ngôn, mỗi bài nói dài phải là một đạo dụ (tuyên ngôn đạo dụ gì thì cũng do mấy cha hành chánh chuyên môn thảo ra hoặc mớm lời cho vua nói mà thôi).

Nhìn lại đoạn đường đã qua, sếp ta thấy vì muốn làm minh chủ, muốn làm lãnh tụ mà không còn là ta bao nhiêu nữa, “mười hai con giáp” đã không giống con giáp nào hết mà giống như chính mình hồi trước cũng không nữa. Mai này thật sự lên ngôi chóp bu rồi thì hiện tượng vong thân đó sẽ còn trầm trọng tới đâu nữa. Chung qui cũng do ở đám học trò, đám hành chánh con rùa, đám chuyên viên khoa bảng kia, chớ nếu chỉ có cái nhóm anh em đồng đội đã từng cất máu ăn thề với nhau, biết tài biết tật của nhau cả thì đâu có bị cấm đoán kiêng cử nhiều thứ quá như vậy, nhứt là đâu có đóng kịch 24 tiếng một ngày như vậy. Rồi đây thí dụ vua muốn tuyển hoa khôi và xây thêm dinh thự hoặc lâu đài để cùng ai hưởng thụ cho bỏ những hồi khổ sở gian lao, thì thế nào mấy thăng nhãi chuyên viên mới đi ngoại quốc về cũng nêu ra những khó khăn kỹ thuật để kéo dài thời giờ để cho được cái đồ án xây dựng, mấy thăng điền địa cũng đưa ra vấn đề khó khăn trong việc bồi thường truat hữu để giải tỏa đất đai lấy chỗ xây cất, mấy thăng tài chánh cũng đưa ra vấn đề thiếu hụt ngân sách để đòi tăng thêm thuế và bắt dân đi làm xâu nhiều hơn nữa.

Rồi thì mấy lão trong hội đồng văn hóa giáo dục, thông tin tuyên truyền, hằng ngày ngồi ngáp ruồi vì thiếu đề tài sinh hoạt, sẽ nhảy bổ vào để can gián với lý do là đừng nên làm phiền nhiễu đến nhân dân với suu cao thuế nặng, nhứt là suu cao thuế nặng để cho vua vui chơi thì sai trái qua. Vua mà được tiếng chịu

chơi thì không lấy gì làm vẻ vang lắm, nhưng mang tiếng ham chơi thì sự nghiệp sẽ sớm tới ngày đi xuống lắm. Xây lâu đài tốn hao, làm phiền tới dân chúng, nhưng nếu vua xin trở lại với cái thú rẻ tiền vốn thuộc về nghề của chàng như câu cá, đá gà hay bắt bò lạc ca sĩ vũ nữ thì cũng chưa chắc gì bọn quan văn cho vua toại nguyện, nhứt là cái đấm tu hành đạo đức lúc nào cũng cần đề tài để làm thầy đời dạy dỗ thiên hạ. Nội cái lý do bảo vệ an ninh cho ngài ngự thôi cũng đủ làm ngài cụt hứng trong các vụ du hí náo nhiệt hay lên lút rồi.

Hồi còn hàn vi, hồi còn tranh đấu, hồi còn đánh giặc vua có nhiều kẻ thù, mà theo cái trí nhớ dai của con người ít chịu đọc sách vở chữ nghĩa như các đấng lãnh tụ, thì Lưu Bang nhớ rõ từng kẻ thù một. Từ cái thằng láng giềng có bộ mã đẹp trai hơn ngài hồi đó lại học giỏi nữa nên đã làm hỏng mỗi tình đầu của ngài, tới mấy thằng cha giáo làng đã khổ đầu ngài mắng ngài sao mà học chữ học toán lại tối dạ thế, tới mấy tên hương chức làng bên đã tát ngài mấy tát, đấm ngài mấy đấm, đập ngài mấy đập và đòi trói đầu ngài với anh em bạn bè của ngài lại vì tội ăn nhậu phá làng phá xóm và chọc ghẹo đàn bà con gái hay đâm heo thuốc chó, leo cây trộm trái, ăn cắp gà vịt, rồi tới những tướng thường vây hãm ngài trong thành thiếu điều bị chết đói luôn. Tất cả những kẻ thù lớn nhỏ đó ngài nhớ không sót một móng nào cả. Nhưng nếu muốn trả thù họ thì thế nào bọn tu hành và đạo đức cũng cản ngăn, bọn này vào bảo tàng viện, thư viện, thư khố quốc gia để lục soạn và lôi ra hàng trăm thí dụ trong lịch sử về những gương tử bi hi xả khoan hồng độ lượng của những vị được tôn xưng là minh quân chơn chúa đời trước để bắt ngài phải noi theo, chẳng những ngài đừng nên làm thịt mấy kẻ thù của ngài mà còn phải có hành động đẹp với họ nữa. Trả thù thằng láng giềng đẹp trai nọ chỉ là vạch áo cho người xem lưng, tự thú hồi nhỏ mình yếu quá trong môn chinh phục người đẹp. Báo thù bọn làng xã thì tỏ ra thù vặt hẹp hòi, mấy thằng khoa bảng và hành chánh chuyên môn sẽ không dám ở gần phục vụ lâu và tìm cách lặn ra nước ngoài hết. Trả thù mấy tướng giặc đã làm ngài khốn đốn thì mấy thằng tướng khác sẽ không ra

trình diện quy thuận mà tiếp tục lẫn trốn trong rừng núi để làm ăn cướp quấy nhiễu dân lành.

Hồi còn giặc giã loạn lạc, tối ngày chỉ lo việc chinh chiến, nay thắng giặc rồi vừa bắt đầu kiểm điểm lại việc đã qua và nghĩ đến việc sắp tới, càng nghĩ càng nực mếu ông quan văn này quá. Bấy lâu nay muốn nên việc lớn nên



đành lòng phải nhịn họ, bực hơn hết là dù không muốn cũng phải ghìen họ như ghìen xì ke, không thể nào đem họ ra chặt đầu hết hoặc tống cổ họ đi chỗ khác chơi hết được, vì nói theo Trần văn Hương thì nếu đem họ ra xử hết thì lấy ai mần việc đây? Chính bọn họ cũng biết như vậy nên hiu hiu tự đắc vì đời họ lên hương với một thời thái bình thanh trị sắp tới đây rồi, tài của họ sắp được dùng tới rồi. Cho nên Lưu Bang khi nhìn thấy cái bản mặt của Lục Giả đang đứng chàng ràng gằn vua nhứt nên máu nhà binh bỗng nhiên nổi dậy mới làm và nói bậy như trên, có điều là ngay sau đó biết phục thiện làm một phùa xin lỗi. Vậy thì hóa ra càng muốn làm lớn, càng muốn lên cao, càng phải ép xác khổ hạnh hơn, chỉ được ăn uống những gì người khác cho ăn uống và phải ăn uống vào những giờ giấc nhứt định, chỉ được chơi những trò chơi mà người khác đã bày ra sẵn mà chơi là có ăn chớ không có thua, chỉ gằn được những đàn bà mà người khác đã tuyển đã chăm và hình như là đã thử hay đã khám kỹ rồi nữa, chỉ được đi tới những chỗ mà người khác đã bảo đảm an ninh, chỉ nói những lời kẻ khác đã soạn sẵn, chỉ làm những việc mà kẻ khác đã lên chương trình kế hoạch, chỉ ký những đạo dụ hay sắc lệnh mà kẻ khác đã ký móc ngoéo trước rồi và ký ngay chỗ họ đánh dấu trước ấy. Những kẻ trước đây là những ai, Lưu Bang đã nhận diện ra được rồi, tiêu biểu nhứt là lão quan to đầu nhứt đang đứng dựa hơi gằn đó và

giương mặt đang kên lên vì biết thời của phe ta tới rồi, mấy thằng dân hay ngay cả mấy thằng nhà binh rồi đây sẽ biết tay chúng ông. Chính vì những điều uẩn khúc trên đây mà Lục Giả mới bị Lưu Bang chơi khăm như vậy. Nhưng ở vào hoàn cảnh của Lưu Bang đã lỡ phóng lao rồi phải theo lao luôn, chớ chẳng lẽ tới đây rồi mà sợ bị vong thân để bỏ cuộc không thèm làm vua nữa à? Do đó, mới có cái mục làm bộ nghe lời Thừa tướng Tiêu Hà để xin lỗi Lục Giả.

Bây giờ muốn biết lời khuyên của Tiêu Hà có đáng đồng tiền bát gạo hay không thì xin xem hồi sau sẽ rõ.

Trước khi làm lễ đăng quang lên ngôi Hoàng đế, nhà vua cho tổ chức ngay một buổi tiệc sơ bộ gọi là để tẩy trần (tức là giữ áo phong sương phủ bụi đường xa) và để chung vui với anh em lâu nay giúp mình cho có được ngày nay.

Trong buổi tiệc này, mấy anh quan văn lép vế và khôn khổ thấy rõ vì phải chạy lo mua sắm cơm gạo rượu thịt, đôn đốc việc nấu nướng, trang trí nhà tiệc bàn tiệc, sắp xếp chỗ ngồi, nghĩa là bận học xì dầu ra mà còn bị người này người nọ xài xể quát tháo đòi hỏi đủ thứ, nhưng vì không có công lao hãn mã ở ngoài chiến trận nên đành cắn răng mà chịu phạt làm dâu trăm họ. Trái lại, mấy sĩ quan tướng tá thì lên chơn hết chỗ nói, tha hồ ăn to nói lớn, kể lại những chiến công oanh liệt của mình, và không bao giờ quên nhắc nhở nhấn mạnh về cái sự gần gũi thân cận và cố tri của mình với nhà vua hồi xưa kia, có ý ngầm cho thiên hạ biết rằng sau này thằng nào lỡ dại đụng tới tớ là phải liệu hồn. Có vị tá thì khoe mình là người từng ôm gà cho tói cao đá, có vị tướng thì khoe mình thường móc mồi cho tói cao câu cá, còn một vị nữa thì khoe hồi đó mình chỉ xưng toa toa, moa moa với tói cao thôi và từng cùng tói cao đi bắt bò lạc nữa.

Buổi tiệc sơ bộ này thật là vui vẻ không thể tả, thật là ồn ào hết chỗ nói, thật là thân tình cởi mở không sao kể xiết, nhưng càng về khuya thì càng không ra cái thể thống gì cả. Lưu Bang là người nhận chân ra điều đó trước hơn ai hết,

nên mới ở trong cái thế “vui là vui gương kẻo là”. Ông ta nghĩ mai đây trong buổi lễ đăng quang chánh thức, có đại diện ngoại giao đoàn các nước, có đại diện đoàn thể tôn giáo, có đại diện dân quân cán chính, có cả phụ nữ nhi đồng nữa, mà để cho mấy anh chàng rần rì võ biên này tham dự theo cái cung cách ngày hôm nay thì hỏng hết, rồi về lâu về dài làm sao cai trị cả cái nước to rộng mênh mông này đây? Ai đòi đến dự ngự yến của nhà vua tổ chức mà tướng tá muốn ăn mặc ra sao thì ra, quần áo muốn gài nút chỗ nào thì gài, muốn xăn ống nào thì xăn, muốn mặc màu nào kiểu nào thì mặc, có tướng còn mặc nguyên bộ đồ trận về chưa giặt để cho có vẻ oanh oanh liệt liệt, rồi thì súng lớn súng bé, dao găm lưỡi lê gì cũng đeo theo bên mình trông phát khiếp, nói chuyện văng nước bọt, chửi tục vô tội vạ, lại còn khoe âm cả lên về những kỷ niệm, không lấy gì làm vẻ vang lắm, với ngài ngự lúc ngài còn để chỏm, còn đi học, còn hàn vi, còn bôn ba chinh chiến. Kẻ muốn đứng đâu thì đứng, kẻ muốn ngồi đâu thì ngồi, đi tới đi lui loạn cả lên không lớp lang trên dưới gì cả. Ăn thì bốc hốt bằng tay, uống thì tu nguyên chai hoặc cả hũ, rồi dùng tay áo quẹt mồm, vừa cười vừa nói bô bô. Có ông lính còn dám men lại mời nhà vua cụng ly cạn chén như hồi xưa nữa chớ, thiếu điều bá vai bá cổ vua để lấy le với thiên hạ thôi. Mà hể một thằng dám làm thì nhiều thằng khác cũng dám ăn có làm theo kéo bị thiệt thòi quyền lợi sao. Do đó, mà nhà vua khủng khiếp quá bèn ra lệnh cho buổi tiệc tan hàng sớm. Ai nấy ra về thơ thối hân hoan tuy chưa thỏa mãn trăm phần trăm là được cụng ly với vua, trừ mấy ông quan văn vừa mệt lại vừa tủi vì không có chiến công hiển hách để vừa được ăn, vừa được nói. Riêng nhà vua thì đầu đầu nét mặt, nửa buồn nửa lo, thật là tâm sự này biết tỏ cùng ai. Thừa tướng Tiêu Hà từ đầu buổi tiệc liếc sơ qua đã hiểu thấu tâm can của vua nên mới để nhẹ một câu với vua như vậy: "Về nỗi buồn và nỗi lo của Bệ hạ, xin cứ giao cho ông quan già bị Bệ hạ làm nhục hôm ấy lo cho là xong ngay". Một lần nữa, Lưu Bang cũng nghe và làm theo lời Thừa tướng.

Tức thì hôm sau Lục Giả được thăng lên vài trật, được phong cho một chức tương đương

như Bộ Trưởng phủ Tổng Thống ngày nay vậy và được rộng quyền hành động để tổ chức ngày lễ đăng quang sắp tới. Lục Giả cử ngay Thúc Tôn Thông, một nhà Nho hết thời của trào trước, làm phụ tá cho mình và phụ trách ban nghi lễ để lo cái vụ đó. Biện pháp đầu tiên của ban nghi lễ là xin dời ngày lễ lại một tháng, kế đó là thành lập ủy ban nghiên cứu kinh điển sách vở để dựa vào đó mà đặt đề ra những nghi thức về tiếp tân, triều kiến, hành lễ. Đại khái như mẫu vàng và hình rồng là biểu hiệu riêng của vua, quan văn thì mặc áo quần rộng rãi thoải mái tuy rất hao vải của nhà vua nhưng được cái đi đứng lom khom khúm núm coi rất ôn nhu tao nhã và có vẻ rất dễ sai dễ bảo; quan võ ăn mặc gọn gàng hơn nhưng phải là đồng phục và áo quần không có nhiều chỗ nai nịt để dẫu hay mang khí giới hay ám khí trong buổi lễ; quan cấp nào thì được đi xe gì, được mấy người lính theo hầu, được xài cờ quạt màu gì.

Thúc Tôn Thông còn tìm một miếng đất trống ngoại thành, căng dây cấm cọc phân định vị trí hần hơi để tập dượt lớp lang cho ngày lễ. Chỗ nào là chỗ vua ngồi, bên nào là hàng quan văn, bên nào là hàng quan võ, hàng ghế nào dành cho ngoại giao đoàn, hàng ghế nào dành cho đại diện đoàn thể chánh trị, tôn giáo, thầy chùa được ngồi trước hay ông cha được ngồi trước, phụ nữ nhi đồng cũng được nhớ lo cho chu đáo.

Đến ngày lễ thật sự, ai phải tới trước, ai phải tới sau, tướng một sao tới thì thổi kèn “Cà chớn tới nơi” một lần, tướng hai sao thì “Cà chớn tới nơi, Cà chớn tới nơi”, hai lần vân vân. An ninh chìm an ninh nổi dần ra thành hàng rào danh dự, núp trên nóc nhà hay nằm dưới ống cống ra sao, mỗi mỗi đều được qui định rõ ràng. Sau cùng khi vua đến thì phải thổi bản nhạc nào và tất cả phải quỳ lạy thế nào, tất cả phải tập trước cho thuần thục hết, chưa thuộc bài là chưa được nghỉ cho dù là quan to sủng đãi gì cũng phải tập hết. Tất cả những điều lồi thối lĩnh kinh nhưng đầy đủ và tỉ mỉ đến tận chơn lông kẽ tóc đó chỉ có mấy thằng dài lưng tốn vải ăn no lại nằm mới biết và nhớ ra hết, chưa kể chỗ nào có thể được họ còn chêm thêm

vài món ăn chơi nữa để chơi trác thiên hạ, để bắt từ vua tới dân đều phải theo đó mà thi hành răm rắp nếu muốn cho buổi lễ có trật tự, có an ninh, có không khí trang nghiêm, biểu dương sự văn minh huy hoàng của triều đại, phô trương cái vĩ đại uy dũng của đức vua.

Trong buổi lễ nhà vua tuyên đọc một bản hiệu triệu để nói chuyện với toàn dân. Bản hiệu triệu này sức mấy nhà vua viết ra cho nổi, lại càng không thể nhờ mấy anh trong đám võ biên kia soạn thảo rồi, chắc chắn phải là do một trụ quốc gia hành chánh nào đó thảo ra. Trong buổi lễ nhà vua có thể sai một anh chàng nào đó giọng tốt và to mồm để đọc giùm luôn cho nhà vua cũng tiện. Vì mắc đánh giặc lâu ngày, nhà vua quên mặt chữ cũng có hơi nhiều. Vậy thì phần đầu của bản hiệu triệu sẽ tuyên dương công trạng của các quan võ thuộc hàng khai quốc công thần, nhưng vì không làm sao đủ thì giờ kể cho siết công lao hạng mã của những bực đó từng người một, nên phần này bèn được viết sơ lược qua loa để bước sang ngay phần quan trọng hơn, cần được viết dong dài đầy đủ hơn.

Phần này dài hơn, tỉ mỉ hơn, kêu gọi toàn dân phải thắt lưng buộc bụng thêm một thời gian vô hạn định nữa để xây dựng đất nước sau cơn loạn lạc, phải tuân hành kỷ luật chung và tuân theo luật vua phép nước kỹ hơn, phải ngưỡng mộ hơn nữa những tài năng cũ và mới có khả năng chuyên môn, có tay nghề cao, có tinh thần của kẻ sĩ để những kẻ này chịu khó học và thi ra làm quan văn chẵn dân trị nước, làm sáng tỏ cái thánh đức của nhà vua và cái nền văn hiến mấy ngàn năm của dân tộc.

Sau buổi lễ đăng quang, các quan văn nghe được bản hiệu triệu của nhà vua xong là lên khí thế ngay. Tuy họ mặc những triều phục luộm thuộm nhưng bên trong là một sự lên chun không có gì cản nổi, tay áo rộng phất phơ của họ có vẻ giúp cho họ nói lên được rằng từ nay cờ đã về tay ta rồi, mọi người hãy chống con mắt lên mà coi ta phát nhé.

Các quan võ tuy đã trút bỏ được các lớp chiến y lấm phong sương, khoác vào các nhung y đồng phục trắng nếp thom phức với lon lá lảng coóng, sao xẹt tùm lum, nhưng có vẻ lúng túng như món đồ chơi trẻ con, như cá nước biển bị vớt vào nuôi trong nước sông nước hồ.



Có vị tướng tử thân vì thằng bạn trước kia đã từng chung sống với mình, từng la cà hàng quán nhậu nhẹt với mình, từng vào các xóm chơi bời lục lạo với mình, mà nay chễm chệ ngồi tuốt trên cao, còn mình ở dưới này sì sụp lạy nó như diên, không biết thực sự sách vở có ghi là phải lạy vua nhiều như vậy, hay mấy thằng Nghi lễ cương ẩu đặt thêm cho nhiều như vậy. Nay mai không biết chừng nhà vua sợ để mình ở gần làm mất mặt ông với những cái mình đã biết quá nhiều về ông, hoặc sợ mình làm đảo chánh ông mà kiếm cớ đày mình đi sứ bên nước Hung Nô hoặc trấn nhậm một vùng rừng núi hoặc sinh lây buồn muôn thuở thì đáng kiếp thôi.

Quan văn thì như vậy, quan võ thì như vậy, còn nhà vua thì sao? Khoái chí tử! Nhà vua mặt rùng hớn hở, nghĩ lại thấy mình nghe lời thừa tướng là đúng sách vở. Nếu để cho đám quan văn sợ mà lặn ra ngoại quốc hết thì chỉ có nước ngắt ngư với mấy ông nhà binh cự đồng đội của mình, trong buổi lễ không biết làm sao cho mấy thằng ngoại quốc nể, mấy ông lính tráng bớt hung hăng, mấy thằng dân ngu khu đen sợ teo, và đám đàn bà con nít phục sát đất.

Từ bài học buổi lễ đăng quang, Hán Cao Tổ tuy về văn chương chữ nghĩa có phần kém, chứ tài lãnh đạo chỉ huy thì có thừa, lại biết nghe theo lời hay mà làm, biết rút tĩa kinh nghiệm để cầu tiến, nên áp dụng rộng ra bài học đó vào

công cuộc trị nước an dân, làm cơ nghiệp nhà Hán bền vững được mấy trăm năm.

Muốn biết Hán Cao Tổ sau này làm thối mấy ông quan võ nhưt phẩm triều đình như thế nào, xin tìm đọc bộ Tây Hán Diễn Nghĩa thì rõ.

Muốn biết đạo Nho đã có một thời sáng lạng, huy hoàng như thế nào dưới thời Lương Hán, xin tìm đọc bộ Nho Giáo của Trần Trọng Kim thì rõ.

HÀ THẮT LANG (Hoa kỳ)

## Truyện Vui Cười

### Chọn hình phạt

*Một anh chàng kia sau khi chết bị dẫn xuống âm phủ. Quỷ sứ thông báo rằng chúng sẽ dẫn tội nhân xem ba hình phạt khác nhau và phải chọn một. Phòng thứ nhất, tội nhân bị tra tấn trong vạc dầu. Phòng thứ hai, tội nhân bị thiêu đốt trên ngọn lửa hừng hực. Quá sợ, anh ta xin cho sang phòng cuối cùng. Tại đây anh ta thấy một bệnh nhân già lụ khụ, bị AIDS giai đoạn cuối, nằm thờ khò khè trên giường. Ông này đang được một cô gái trẻ trung, xinh đẹp ôm ấp, vuốt ve và hôn lên những vết thương nhiễm trùng... Anh ta mừng quýnh vội xin được chọn hình phạt này.*

*Tên quỷ liền dẫn ngay anh ta vào và nói với cô gái:*

*- Đi sang phòng vạc dầu mà tắm! Sướng nhé, có người thay rồi!*